

KẾ HOẠCH

Triển khai Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Triển khai Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Để nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) trên phạm vi toàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Triển khai công tác PBGDPL rộng khắp, có trọng tâm, trọng điểm; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về PBGDPL gắn với việc thực hiện đầy đủ trách nhiệm được giao trong Luật PBGDPL năm 2012 và các văn bản liên quan.

- Khắc phục tính hình thức, kém hiệu quả trong công tác PBGDPL thời gian qua; đề ra giải pháp nâng cao chất lượng công tác PBGDPL đáp ứng nhu cầu tìm hiểu và chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (CBCCVC-NLĐ) và người dân.

- Đề cao trách nhiệm và tinh thần phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức cấp tỉnh và địa phương trong triển khai thực hiện và đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL.

- Công tác đánh giá được thực hiện nghiêm túc, thường xuyên, đảm bảo tính toàn diện trong tổ chức và triển khai thực hiện.

- Bảo đảm sự phù hợp của các phương pháp, công cụ đánh giá đối với mục đích, đối tượng, phạm vi và nội dung đánh giá.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nhóm tiêu chí về thực hiện chức năng quản lý nhà nước về PBGDPL

1.1. Công tác chỉ đạo, triển khai

- Ban hành theo thẩm quyền và tổ chức thực hiện hiệu quả các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác PBGDPL trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý.

- Xác định nội dung, hình thức và chỉ đạo, hướng dẫn việc xác định nội dung và hình thức PBGDPL đặc thù phù hợp với từng nhóm đối tượng trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý.

- Căn cứ quy định về chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý và tình hình thực tế, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ PBGDPL cho đội

ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật và người làm công tác quản lý nhà nước về PBGDPL.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (Ủy ban nhân dân cấp huyện).

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

1.2. Tổ chức cập nhật đầy đủ, kịp thời văn bản quy phạm pháp luật lên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật: Theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

1.3. Thống kê, báo cáo, tổng kết, thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về PBGDPL

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

2. Nhóm tiêu chí về triển khai các hoạt động PBGDPL

2.1. Đăng tải thông tin pháp luật trên Cổng thông tin điện tử đảm bảo tính đầy đủ, kịp thời

Đăng tải các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh; Văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hoặc phối hợp ban hành; Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật được công bố để lấy ý kiến theo quy định của pháp luật; Các thủ tục hành chính liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp thuộc trách nhiệm của cơ quan, tổ chức cấp tỉnh. Khuyến khích đăng tải các thông tin khác về hoạt động xây dựng và thực hiện pháp luật, hỏi - đáp pháp luật cần thiết cho người dân.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

2.2. Tổ chức PBGDPL cho CBCCVN-NLĐ thuộc phạm vi quản lý; truyền thông, phổ biến các văn bản, chính sách pháp luật mới thuộc phạm vi lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý

Căn cứ quy định về chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý và tình hình thực tế, tổ chức triển khai công tác PBGDPL bằng các hình thức phù hợp theo quy định của Luật PBGDPL năm 2012 và các văn bản liên quan (Phổ biến pháp luật trực tiếp; tư vấn, hướng dẫn tìm hiểu pháp luật; cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật; Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, loa truyền thanh, internet, pa-nô,

áp-phích, tranh cổ động; đăng tải thông tin pháp luật trên trang thông tin điện tử; niêm yết tại trụ sở, bảng tin của cơ quan, tổ chức, khu dân cư; Tổ chức thi tìm hiểu pháp luật; Thông qua công tác xét xử, xử lý vi phạm hành chính, hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân và hoạt động khác của các cơ quan trong bộ máy nhà nước; thông qua hoạt động trợ giúp pháp lý, hòa giải ở cơ sở; Lồng ghép trong hoạt động văn hóa, văn nghệ, sinh hoạt của tổ chức chính trị và các đoàn thể, câu lạc bộ, tủ sách pháp luật và các thiết chế văn hóa khác ở cơ sở;...).

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

2.3. Chỉ đạo các nhà trường bố trí, chuẩn hóa, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giáo viên, giảng viên dạy pháp luật thuộc phạm vi quản lý

Có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nhà trường rà soát, chuẩn hóa, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giáo viên, giảng viên dạy pháp luật thuộc phạm vi quản lý; có chỉ đạo, hướng dẫn việc rà soát, chuẩn hóa nội dung chương trình, giáo trình, tài liệu phù hợp với các văn bản mới ban hành.

- Đơn vị chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

2.4. Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra; triển khai các hoạt động cụ thể hưởng ứng; có mô hình hưởng ứng Ngày Pháp luật hiệu quả, thường xuyên, liên tục.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm, tập trung vào 02 tháng bắt đầu từ ngày 01/10 đến hết ngày 30/11 hàng năm, cao điểm từ ngày 05/11 đến ngày 11/11 hàng năm.

3. Nhóm tiêu chí về các điều kiện bảo đảm thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

3.1. Xây dựng, quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật theo quy định của pháp luật

Hàng năm thực hiện xây dựng, củng cố, kiện toàn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; Đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật được sử dụng hiệu quả trong công tác PBGDPL.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

3.2. Bảo đảm tổ chức bộ máy, cán bộ làm công tác PBGDPL theo quy định của pháp luật

Phân công, giao nhiệm vụ cho cơ quan, đơn vị làm đầu mối tham mưu, triển khai nhiệm vụ công tác PBGDPL phù hợp với lĩnh vực, địa bàn quản lý; bố trí đủ số lượng chỉ tiêu, biên chế được giao về đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác PBGDPL phù hợp với nhu cầu PBGDPL trong lĩnh vực, địa bàn quản lý.

- Đơn vị chủ trì: Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

3.3. Nguồn lực đảm bảo thực hiện công tác PBGDPL

a. Bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện cho công tác PBGDPL theo quy định của pháp luật:

Hàng năm bố trí đủ kinh phí thường xuyên triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác PBGDPL theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; bố trí đủ kinh phí triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án về PBGDPL thuộc phạm vi được giao chủ trì thực hiện; Bảo đảm đầy đủ cơ sở vật chất, phương tiện cần thiết cho công tác PBGDPL theo quy định.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b. Bảo đảm kinh phí cho công tác PBGDPL bằng hình thức triển khai các hoạt động vận động, thu hút, huy động được các nguồn lực xã hội tham gia PBGDPL theo chủ trương xã hội hóa.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Hội Luật gia tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

3.4. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL

Có triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

4. Nhóm tiêu chí về đánh giá hiệu quả tác động của công tác PBGDPL đối với xã hội

Tổ chức khảo sát đánh giá mức độ tự học tập, chủ động tìm hiểu pháp luật; mức độ hiểu, biết pháp luật; mức độ hài lòng về chất lượng hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật của người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; tình hình vi phạm pháp luật trong lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi quản lý do không hiểu biết pháp luật. Việc khảo sát được thực hiện bằng phương pháp điều tra xã hội học dựa trên Bộ công cụ đánh giá theo quy định của Bộ Tư pháp (Mẫu phiếu điều tra, khảo sát; nội dung kiểm tra, phỏng vấn; báo cáo và các tài liệu phù hợp khác).

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

5. Nhóm tiêu chí về triển khai các nhiệm vụ của Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh

Củng cố, kiện toàn, triển khai thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh; Đề ra giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh; Chỉ đạo, hướng dẫn việc củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp huyện; Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện công tác PBGDPL cho các đối tượng đặc thù theo khoản 4, Điều 18; khoản 3, Điều 19; khoản 4, Điều 20; khoản 3, Điều 22 Luật PBGDPL năm 2012.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp - Cơ quan thường trực của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh; Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

III. ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM, XẾP LOẠI HIỆU QUẢ CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

1. Kỳ đánh giá, cách thức đánh giá, chấm điểm

- Việc đánh giá, chấm điểm, xếp loại hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được thực hiện định kỳ 02 năm một lần. Thời điểm ấn định các thông tin, số liệu để đánh giá, chấm điểm, xếp loại là ngày 31/12 của năm thứ hai tính từ thời điểm đánh giá kỳ trước; mốc thời gian để tính kỳ đầu đánh giá là ngày 31/12/2018.

- Việc đánh giá, chấm điểm đối với từng tiêu chí, chỉ tiêu thành phần dựa trên kết quả đạt được, mức độ hoàn thành nhiệm vụ và điểm số quy định tại Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Tổ chức tự đánh giá, chấm điểm khi kết thúc kỳ đánh giá

Hàng năm (trước ngày 31/12) và kết thúc kỳ đánh giá, sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này (Đối với các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh gửi báo cáo kèm theo tài liệu kiểm chứng như báo cáo, kế hoạch, thông báo, quyết định, công văn,... để xác định mức độ tin cậy của kết quả triển khai) và gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp) để đánh giá, chấm điểm, xếp loại và báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Tư pháp làm đầu mối hướng dẫn cụ thể việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc tự đánh giá, chấm điểm hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh theo định kỳ hoặc đột xuất khi có đề nghị của Bộ Tư pháp nhằm phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước.

2. Các sở, ban, ngành đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì, phối hợp triển khai hiệu quả các nội dung được phân công tại Kế hoạch này.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước cấp hàng năm và các nguồn kinh phí huy động, hỗ trợ hợp pháp khác (nếu có).

2. Hàng năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng dự toán kinh phí triển khai Kế hoạch vào thời điểm dự toán năm ngân sách tổng hợp vào dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm gửi cơ quan tài chính cùng cấp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (b/c);
- TTr. Tỉnh ủy, TTr. HĐND tỉnh;
- Các Phó CT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể;
- Hội Luật gia;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
K. CHỦ TỊCH



PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Nữ Thu Hà